

Số: **518**/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày **12** tháng **3** năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh mục vị trí việc làm, số lượng và tiêu chuẩn về trình độ tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã của các xã, thị trấn thuộc huyện Vĩnh Linh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị quyết số 121/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh Quảng Trị về giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã năm 2024;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 106/TTr-SNV ngày 20/02/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục vị trí việc làm, số lượng và tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã của các xã, thị trấn thuộc huyện Vĩnh Linh tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. UBND huyện Vĩnh Linh thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức cấp xã theo vị trí việc làm đã được phê duyệt và phù hợp với số lượng cán bộ, công chức được HĐND tỉnh giao hàng năm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Linh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- HĐND, UBND huyện Vĩnh Linh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hưng

PHỤ LỤC
DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM, SỐ LƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN VỀ TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG
CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ CỦA CÁC XÃ, THỊ TRẤN THUỘC HUYỆN VINH LINH
(Kèm theo Quyết định số: 518/QĐ-UBND ngày 12/3/2024 của UBND tỉnh Quảng Trị)

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức			Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác	
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
1	2	4		6	7	8	9	10	11	12	13	14	
A	Tổng toàn huyện	353	190	163	367	207	108						
1	Thị trấn Hồ Xá	21	11	10	20	11	6						
1	Cán bộ cấp xã	11	11		11	11							
1.1	Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.2	Phó Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.3	Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã		Kiểm nhiệm		1	1							
1.4	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.5	Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.6	Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	2	2		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.7	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.8	Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.9	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức			Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác	
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
1	2	4		6	7	8	9	10	11	12	13	14	
1.10	Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.11	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2	Công chức cấp xã	10		10	9		6						
2.1	Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã	1		1	1			Trung cấp trở lên	Chuyên ngành Quân sự cơ sở	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		Một số tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành về quân sự
2.2	Văn phòng - thống kê	3		3	2			Đại học trở lên	Ngành: Kinh tế, luật kinh tế, luật, luật hiến pháp và luật hành chính, quản trị văn phòng, quản trị nhân lực, thống kê, ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2.3	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường	2		2	2			Đại học trở lên	Ngành: Quản lý đất đai, Quản lý tài nguyên và môi trường, quản lý xây dựng, kỹ thuật xây dựng, khoa học môi trường; quản lý đô thị và công trình, ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2.4	Tài chính - kế toán	1		1	1			Đại học trở lên	Ngành: Kế toán, kiểm toán, tài chính - ngân hàng		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Đối với người có chuyên ngành tài chính- ngân hàng phải có chứng chỉ kế toán viên	
2.5	Tư pháp - hộ tịch	2		2	2			Đại học trở lên	Nhóm ngành luật		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch	
2.6	Văn hóa - xã hội	1		1	1			Đại học trở lên	Ngành: quản lý văn hóa, báo chí, xã hội học, tôn giáo học, công tác xã hội, ngành đào tạo khác phù hợp với lĩnh vực vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
II	Thị trấn Cửa Tùng	20	10	10	21	11	6						

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức			Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác	
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	Cán bộ cấp xã	10	10		11	11							
1.1	Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.2	Phó Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.3	Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã		Kiểm nhiệm		1	1							
1.4	Phò Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.5	Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.6	Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.7	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.8	Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.9	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.10	Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.11	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2	Công chức cấp xã	10		10	10		6						
2.1	Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã	1		1	1		1	Trung cấp trở lên	Chuyên ngành Quân sự cơ sở	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		Một số tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành về quân sự

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức			Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác	
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
1	2	4		6	7	8	9	10	11	12	13	14	
2.2	Văn phòng - thống kê	2		2		1	Đại học trở lên	Ngành: Kinh tế, luật kinh tế, luật, luật hiến pháp và luật hành chính, quản trị văn phòng, quản trị nhân lực, thống kê, ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
2.3	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường	2		2		1	Đại học trở lên	Ngành: Quản lý đất đai, Quản lý tài nguyên và môi trường, quản lý xây dựng, kỹ thuật xây dựng, khoa học môi trường; quản lý đô thị và công trình, ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
2.4	Tài chính - kế toán	1		1		1	Đại học trở lên	Ngành: Kế toán, kiểm toán, tài chính - ngân hàng		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Đối với người có chuyên ngành tài chính- ngân hàng phải có chứng chỉ kế toán viên		
2.5	Tư pháp - hộ tịch	2		2		1	Đại học trở lên	Nhóm ngành luật		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch		
2.6	Văn hóa - xã hội	2		2		1	Đại học trở lên	Ngành: quản lý văn hóa, báo chí, xã hội học, tôn giáo học, công tác xã hội, ngành đào tạo khác phù hợp với lĩnh vực vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
III	Thị trấn Bến Quan	18	10	8	19	11	6						
1	Cán bộ cấp xã	10	10		11	11							
1.1	Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1	Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.2	Phó Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1	Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.3	Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã		Kiểm nhiệm		1	1							
1.4	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã	1	1		1	1	Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức		Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú	
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị	Ngoại ngữ		Chứng chỉ khác
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
1	2		4		6	7	8	9	10	11	12	13	14
1.5	Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.6	Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.7	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.8	Bi thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.9	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.10	Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.11	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2	Công chức cấp xã	8		8	8		6						
2.1	Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã	1		1	1		1	Trung cấp trở lên	Chuyên ngành Quân sự cơ sở	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		Một số tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành về quân sự
2.2	Văn phòng - thống kê	2		2	2		1	Đại học trở lên	Ngành: Kinh tế, luật kinh tế, luật, luật hiến pháp và luật hành chính, quản trị văn phòng, quản trị nhân lực, thống kê, ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2.3	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường	2		2	2		1	Đại học trở lên	Ngành: Quản lý đất đai, Quản lý tài nguyên và môi trường, quản lý xây dựng, kỹ thuật xây dựng, khoa học môi trường; quản lý đô thị và công trình, ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức			Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác	
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
1	2	4		6	7	8	9	10	11	12	13	14	
2.4	Tài chính - kế toán	1		1	1	1	Đại học trở lên	Ngành: Kế toán, kiểm toán, tài chính - ngân hàng		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Đối với người có chuyên ngành tài chính- ngân hàng phải có chứng chỉ kế toán viên		
2.5	Tư pháp - hộ tịch	1		1	1	1	Đại học trở lên	Nhóm ngành luật		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch		
2.6	Văn hóa - xã hội	1		1	1	1	Đại học trở lên	Ngành: quản lý văn hóa, báo chí, xã hội học, tôn giáo học, công tác xã hội, ngành đào tạo khác phù hợp với lĩnh vực vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
IV	Xã Vinh Cháp	20	11	9	21	12	6						
1	Cán bộ cấp xã	11	11		12	12							
1.1	Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1	Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.2	Phó Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1	Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.3	Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã		Kiểm nhiệm		1	1							
1.4	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã	1	1		1	1	Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.5	Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	1	1		1	1	Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.6	Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	2	2		2	2	Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.7	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã	1	1		1	1	Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức			Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác	
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1.8	Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.9	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.10	Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.11	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2	Công chức cấp xã	9		9	9		6						
2.1	Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã	1		1	1		1	Trung cấp trở lên	Chuyên ngành Quân sự cơ sở	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		Một số tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành về quân sự
2.2	Văn phòng - thống kê	2		2	2		1	Đại học trở lên	Ngành: Kinh tế, luật kinh tế, luật, luật hiến pháp và luật hành chính, quản trị văn phòng, quản trị nhân lực, thống kê, ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2.3	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	2		2	2		1	Đại học trở lên	Ngành: Quản lý đất đai, Quản lý tài nguyên và môi trường, nông nghiệp, kỹ thuật xây dựng, kỹ thuật cơ sở hạ tầng, khoa học môi trường, ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2.4	Tài chính - kế toán	1		1	1		1	Đại học trở lên	Ngành: Kế toán, kiểm toán, tài chính - ngân hàng		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Đối với người có chuyên ngành tài chính- ngân hàng phải có chứng chỉ kế toán viên	
2.5	Tư pháp - hộ tịch	2		2	2		1	Đại học trở lên	Nhóm ngành luật		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch	

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức			Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác	
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
1	2	4		6	7	8	9	10	11	12	13	14	
2.6	Văn hóa - xã hội	1		1	1	1	Đại học trở lên	Ngành: quản lý văn hóa, báo chí, xã hội học, tôn giáo học, công tác xã hội, ngành đào tạo khác phù hợp với lĩnh vực vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
V	Xã Vĩnh Giang	18	10	8	19	11	6						
1	Cán bộ cấp xã	10	10		11	11							
1.1	Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.2	Phó Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.3	Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã		Kiểm nhiệm		1	1							
1.4	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.5	Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.6	Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.7	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.8	Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.9	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.10	Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức			Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác	
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
<i>1</i>	<i>2</i>		<i>4</i>		<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>	<i>10</i>	<i>11</i>	<i>12</i>	<i>13</i>	<i>14</i>
1.11	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2	Công chức cấp xã	8		8	8		6						
2.1	Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã	1		1	1		1	Trung cấp trở lên	Chuyên ngành Quân sự cơ sở	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		Một số tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành về quân sự
2.2	Văn phòng - thống kê	2		2	2		1	Đại học trở lên	Ngành: Kinh tế, luật kinh tế, luật, luật hiến pháp và luật hành chính, quản trị văn phòng, quản trị nhân lực, thống kê, ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2.3	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	2		2	2		1	Đại học trở lên	Ngành: Quản lý đất đai, Quản lý tài nguyên và môi trường, nông nghiệp, kỹ thuật xây dựng, kỹ thuật cơ sở hạ tầng, khoa học môi trường, ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2.4	Tài chính - kế toán	1		1	1		1	Đại học trở lên	Ngành: Kế toán, kiểm toán, tài chính - ngân hàng		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Đối với người có chuyên ngành tài chính- ngân hàng phải có chứng chỉ kế toán viên	
2.5	Tư pháp - hộ tịch	1		1	1		1	Đại học trở lên	Nhóm ngành luật		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch	
2.6	Văn hóa - xã hội	1		1	1		1	Đại học trở lên	Ngành: quản lý văn hóa, báo chí, xã hội học, tôn giáo học, công tác xã hội, ngành đào tạo khác phù hợp với lĩnh vực vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
VI	Xã Vĩnh Hoà	18	10	8	19	11	6						
1	Cán bộ cấp xã	10	10		11	11							

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức			Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác	
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
1	2		4		6	7	8	9	10	11	12	13	14
1.1	Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.2	Phó Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.3	Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã		Kiểm nhiệm		1	1							
1.4	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.5	Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.6	Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.7	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.8	Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.9	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.10	Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.11	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2	Công chức cấp xã	8		8	8		6						
2.1	Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã	1		1	1		1	Trung cấp trở lên	Chuyên ngành Quân sự cơ sở	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		Một số tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành về quân sự

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức			Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác	
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
1	2		4		6	7	8	9	10	11	12	13	14
2.2	Văn phòng - thống kê	2		2	2		1	Đại học trở lên	Ngành: Kinh tế, luật kinh tế, luật, luật hiến pháp và luật hành chính, quản trị văn phòng, quản trị nhân lực, thống kê, ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2.3	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	2		2	2		1	Đại học trở lên	Ngành: Quản lý đất đai, Quản lý tài nguyên và môi trường, nông nghiệp, kỹ thuật xây dựng, kỹ thuật cơ sở hạ tầng, khoa học môi trường; ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2.4	Tài chính - kế toán	1		1	1		1	Đại học trở lên	Ngành: Kế toán, kiểm toán, tài chính - ngân hàng		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Đối với người có chuyên ngành tài chính- ngân hàng phải có chứng chỉ kế toán viên	
2.5	Tư pháp - hộ tịch	1		1	1		1	Đại học trở lên	Nhóm ngành luật		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch	
2.6	Văn hóa - xã hội	1		1	1		1	Đại học trở lên	Ngành: quản lý văn hóa, báo chí, xã hội học, tôn giáo học, công tác xã hội, ngành đào tạo khác phù hợp với lĩnh vực vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
VII	Xã Vĩnh Long	20	11	9	21	12	6						
I	Cán bộ cấp xã	11	11		12	12							
1.1	Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.2	Phó Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.3	Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã		Kiểm nhiệm		1	1							
1.4	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức				Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng				Ghi chú		
		Chức vụ		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)	Lý luận chính trị		Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác
		Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm	Vị trí việc làm công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức						
1	2	4		6	7	8	9	10	11	12	13	14			
1.5	Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2					
1.6	Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	2		2	2		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2					
1.7	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2					
1.8	Bi thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp xã	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2					
1.9	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cấp xã	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2					
1.10	Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam cấp xã	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2					
1.11	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam cấp xã	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2					
2	Công chức cấp xã	9	9	9	6										
2.1	Chỉ huy trưởng Ban Chi huy Quản sự cấp xã	1	1	1	1		Trung cấp trở lên	Chuyên ngành: Quản sự cơ sở	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			Một số tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành về quản sự		
2.2	Văn phòng - thống kê	2	2	2	1		Đại học trở lên	Ngành: Kinh tế, luật kinh tế, luật, luật hiến pháp và luật hành chính, quản trị văn phòng, quản trị nhân lực, thống kê, ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2					
2.3	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	2	2	2	1		Đại học trở lên	Ngành: Quản lý đất đai, Quản lý tài nguyên và môi trường, nông nghiệp, kỹ thuật xây dựng, kỹ thuật cơ sở hạ tầng, khoa học môi trường; ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2					

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức			Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác	
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
1	2	4		6	7	8	9	10	11	12	13	14	
2.4	Tài chính - kế toán	1		1		1	Đại học trở lên	Ngành: Kế toán, kiểm toán, tài chính - ngân hàng		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Đối với người có chuyên ngành tài chính- ngân hàng phải có chứng chỉ kế toán viên		
2.5	Tư pháp - hộ tịch	1		1		1	Đại học trở lên	Nhóm ngành luật		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch		
2.6	Văn hóa - xã hội	2		2		1	Đại học trở lên	Ngành: quản lý văn hóa, báo chí, xã hội học, tôn giáo học, công tác xã hội, ngành đào tạo khác phù hợp với lĩnh vực vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
VIII	Xã Vĩnh Lâm	20	10	10	21	11	6						
1	Cán bộ cấp xã	10	10		11	11							
1.1	Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1	Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.2	Phó Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1	Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.3	Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã		Kiểm nhiệm		1	1							
1.4	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã	1	1		1	1	Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.5	Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	1	1		1	1	Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.6	Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	1	1		1	1	Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.7	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã	1	1		1	1	Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức			Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác	
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
1	2	4		6	7	8	9	10	11	12	13	14	
1.8	Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.9	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.10	Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.11	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2	Công chức cấp xã	10		10	10		6						
2.1	Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã	1		1	1		1	Trung cấp trở lên	Chuyên ngành Quân sự cơ sở	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		Một số tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành về quân sự
2.2	Văn phòng - thống kê	2		2	2		1	Đại học trở lên	Ngành: Kinh tế, luật kinh tế, luật, luật hiến pháp và luật hành chính, quản trị văn phòng, quản trị nhân lực, thống kê, ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2.3	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	2		2	2		1	Đại học trở lên	Ngành: Quản lý đất đai, Quản lý tài nguyên và môi trường, nông nghiệp, kỹ thuật xây dựng, kỹ thuật cơ sở hạ tầng, khoa học môi trường; ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2.4	Tài chính - kế toán	1		1	1		1	Đại học trở lên	Ngành: Kế toán, kiểm toán, tài chính - ngân hàng		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Đối với người có chuyên ngành tài chính - ngân hàng phải có chứng chỉ kế toán viên	
2.5	Tư pháp - hộ tịch	2		2	2		1	Đại học trở lên	Nhóm ngành luật		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch	

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức			Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác	
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
1	2	4		6	7	8	9	10	11	12	13	14	
2.6	Văn hóa - xã hội	2		2		1	Đại học trở lên	Ngành: quản lý văn hóa, báo chí, xã hội học, tôn giáo học, công tác xã hội, ngành đào tạo khác phù hợp với lĩnh vực vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
IX	Xã Vinh Sơn	20	11	9	21	12	6						
1	Cán bộ cấp xã	11	11		12	12							
1.1	Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1	Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.2	Phó Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1	Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.3	Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã		Kiểm nhiệm		1	1							
1.4	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã	1	1		1	1	Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.5	Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	1	1		1	1	Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.6	Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	2	2		2	2	Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.7	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã	1	1		1	1	Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.8	Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp xã	1	1		1	1	Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.9	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cấp xã	1	1		1	1	Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.10	Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam cấp xã	1	1		1	1	Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức			Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác	
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
1	2	4		6	7	8	9	10	11	12	13	14	
1.11	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2	Công chức cấp xã	9		9	9		6						
2.1	Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã	1		1	1		1	Trung cấp trở lên	Chuyên ngành Quân sự cơ sở	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		Một số tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành về quân sự
2.2	Văn phòng - thống kê	2		2	2		1	Đại học trở lên	Ngành: Kinh tế, luật kinh tế, luật, luật hiến pháp và luật hành chính, quản trị văn phòng, quản trị nhân lực, thống kê, ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2.3	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	2		2	2		1	Đại học trở lên	Ngành: Quản lý đất đai, Quản lý tài nguyên và môi trường, nông nghiệp, kỹ thuật xây dựng, kỹ thuật cơ sở hạ tầng, khoa học môi trường; ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2.4	Tài chính - kế toán	1		1	1		1	Đại học trở lên	Ngành: Kế toán, kiểm toán, tài chính - ngân hàng		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Đối với người có chuyên ngành tài chính- ngân hàng phải có chứng chỉ kế toán viên	
2.5	Tư pháp - hộ tịch	2		2	2		1	Đại học trở lên	Nhóm ngành luật		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch	
2.6	Văn hóa - xã hội	1		1	1		1	Đại học trở lên	Ngành: quản lý văn hóa, báo chí, xã hội học, tôn giáo học, công tác xã hội, ngành đào tạo khác phù hợp với lĩnh vực vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
X	Xã Vĩnh Thủy	20	11	9	21	12	6						
1	Cán bộ cấp xã	11	11		12	12							

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức		Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú	
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị	Ngoại ngữ		Chứng chỉ khác
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
1	2	4		6	7	8	9	10	11	12	13	14	
1.1	Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1	1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.2	Phó Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1	1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.3	Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã		Kiểm nhiệm	1	1								
1.4	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã	1	1	1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.5	Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	1	1	1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.6	Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	2	2	2	2		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.7	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã	1	1	1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.8	Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp xã	1	1	1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.9	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cấp xã	1	1	1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.10	Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam cấp xã	1	1	1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.11	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam cấp xã	1	1	1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
2	Công chức cấp xã	9		9		6							
2.1	Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã	1		1		1	Trung cấp trở lên	Chuyên ngành Quân sự cơ sở	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		Một số tiêu chuẩn kh	

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức		Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú	
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị	Ngoại ngữ		Chứng chỉ khác
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
1	2		4		6	7	8	9	10	11	12	13	14
1.5	Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.6	Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.7	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.8	Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.9	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.10	Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.11	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2	Công chức cấp xã	10		10	10		6						
2.1	Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã	1		1	1		1	Trung cấp trở lên	Chuyên ngành Quân sự cơ sở	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		Một số tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành về quân sự
2.2	Văn phòng - thống kê	2		2	2		1	Đại học trở lên	Ngành: Kinh tế, luật kinh tế, luật, luật hiến pháp và luật hành chính, quản trị văn phòng, quản trị nhân lực, thống kê, ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2.3	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	2		2	2		1	Đại học trở lên	Ngành: Quản lý đất đai, Quản lý tài nguyên và môi trường, nông nghiệp, kỹ thuật xây dựng, kỹ thuật cơ sở hạ tầng, khoa học môi trường; ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức			Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác	
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
1	2		4		6	7	8	9	10	11	12	13	14
2.2	Văn phòng - thống kê	2		2	2		1	Đại học trở lên	Ngành: Kinh tế, luật kinh tế, luật, luật hiến pháp và luật hành chính, quản trị văn phòng, quản trị nhân lực, thống kê, ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2.3	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	2		2	2		1	Đại học trở lên	Ngành: Quản lý đất đai, Quản lý tài nguyên và môi trường, nông nghiệp, kỹ thuật xây dựng, kỹ thuật cơ sở hạ tầng, khoa học môi trường; ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2.4	Tài chính - kế toán	1		1	1		1	Đại học trở lên	Ngành: Kế toán, kiểm toán, tài chính - ngân hàng		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Đối với người có chuyên ngành tài chính- ngân hàng phải có chứng chỉ kế toán viên	
2.5	Tư pháp - hộ tịch	2		2	2		1	Đại học trở lên	Nhóm ngành luật		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch	
2.6	Văn hóa - xã hội	1		1	1		1	Đại học trở lên	Ngành: quản lý văn hóa, báo chí, xã hội học, tôn giáo học, công tác xã hội, ngành đào tạo khác phù hợp với lĩnh vực vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
XI	Xã Vĩnh Tú	20	10	10	21	11	6						
1	Cán bộ cấp xã	10	10		11	11							
1.1	Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.2	Phó Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.3	Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã		Kiểm nhiệm		1	1							
1.4	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức			Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác	
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
1	2		4		6	7	8	9	10	11	12	13	14
2.4	Tài chính - kế toán	1		1	1		1	Đại học trở lên	Ngành: Kế toán, kiểm toán, tài chính - ngân hàng		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Đối với người có chuyên ngành tài chính- ngân hàng phải có chứng chỉ kế toán viên	
2.5	Tư pháp - hộ tịch	2		2	2		1	Đại học trở lên	Nhóm ngành luật		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch	
2.6	Văn hóa - xã hội	2		2	2		1	Đại học trở lên	Ngành: quản lý văn hóa, báo chí, xã hội học, tôn giáo học, công tác xã hội, ngành đào tạo khác phù hợp với lĩnh vực vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
XII	Xã Vinh Thái	18	10	8	19	11	6						
1	Cán bộ cấp xã	10	10		11	11							
1.1	Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.2	Phó Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.3	Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã		Kiểm nhiệm		1	1							
1.4	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.5	Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.6	Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.7	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.8	Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức			Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác	
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1.9	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.10	Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.11	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2	Công chức cấp xã	8		8	8		6						
2.1	Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã	1		1	1		1	Trung cấp trở lên	Chuyên ngành Quân sự cơ sở	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		Một số tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành về quân sự
2.2	Văn phòng - thống kê	2		2	2		1	Đại học trở lên	Ngành: Kinh tế, luật kinh tế, luật, luật hiến pháp và luật hành chính, quản trị văn phòng, quản trị nhân lực, thống kê, ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2.3	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	2		2	2		1	Đại học trở lên	Ngành: Quản lý đất đai, Quản lý tài nguyên và môi trường, nông nghiệp, kỹ thuật xây dựng, kỹ thuật cơ sở hạ tầng, khoa học môi trường; ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2.4	Tài chính - kế toán	1		1	1		1	Đại học trở lên	Ngành: Kế toán, kiểm toán, tài chính - ngân hàng		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Đối với người có chuyên ngành tài chính- ngân hàng phải có chứng chỉ kế toán viên	
2.5	Tư pháp - hộ tịch	1		1	1		1	Đại học trở lên	Nhóm ngành luật		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch	
2.6	Văn hóa - xã hội	1		1	1		1	Đại học trở lên	Ngành: quản lý văn hóa, báo chí, xã hội học, tôn giáo học, công tác xã hội, ngành đào tạo khác phù hợp với lĩnh vực vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức			Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác	
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
1	2	4		6	7	8	9	10	11	12	13	14	
XIII	Xã Trung Nam	21	11	10	21	12	6						
1	Cán bộ cấp xã	11	11		12	12							
1.1	Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.2	Phó Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.3	Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã		Kiểm nhiệm		1	1							
1.4	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.5	Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.6	Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	2	2		2	2		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.7	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.8	Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.9	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.10	Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.11	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2	Công chức cấp xã	10		10	9		6						

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức			Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác	
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
1	2		4		6	7	8	9	10	11	12	13	14
2.1	Chi huy trưởng Ban Chi huy Quân sự cấp xã	1		1	1		1	Trung cấp trở lên	Chuyên ngành Quân sự cơ sở	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		Một số tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành về quân sự
2.2	Văn phòng - thống kê	2		2	2		1	Đại học trở lên	Ngành: Kinh tế, luật kinh tế, luật, luật hiến pháp và luật hành chính, quản trị văn phòng, quản trị nhân lực, thống kê, ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2.3	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	2		2	2		1	Đại học trở lên	Ngành: Quản lý đất đai, Quản lý tài nguyên và môi trường, nông nghiệp, kỹ thuật xây dựng, kỹ thuật cơ sở hạ tầng, khoa học môi trường, ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2.4	Tài chính - kế toán	1		1	1		1	Đại học trở lên	Ngành: Kế toán, kiểm toán, tài chính - ngân hàng		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Đối với người có chuyên ngành tài chính - ngân hàng phải có chứng chỉ kế toán viên	
2.5	Tư pháp - hộ tịch	2		2	1		1	Đại học trở lên	Nhóm ngành luật		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch	
2.6	Văn hóa - xã hội	2		2	2		1	Đại học trở lên	Ngành: quản lý văn hóa, báo chí, xã hội học, tôn giáo học, công tác xã hội, ngành đào tạo khác phù hợp với lĩnh vực vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
XIV	Xã Hiền Thành	20	11	9	21	12	6						
1	Cán bộ cấp xã	11	11		12	12							
1.1	Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.2	Phó Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức		Số lượng vị trí việc làm		Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú		
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị		Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
1	2		4		6	7	8	9	10	11	12	13	14
1.3	Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã		Kiểm nhiệm		1	1							
1.4	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.5	Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.6	Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	2	2		2	2		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.7	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.8	Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.9	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.10	Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.11	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2	Công chức cấp xã	9		9	9		6						
2.1	Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã	1		1	1		1	Trung cấp trở lên	Chuyên ngành Quân sự cơ sở	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		Một số tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành về quân sự
2.2	Văn phòng - thống kê	2		2	2		1	Đại học trở lên	Ngành: Kinh tế, luật kinh tế, luật, luật hiến pháp và luật hành chính, quản trị văn phòng, quản trị nhân lực, thống kê, ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức			Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác	
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
1	2	4		6	7	8	9	10	11	12	13	14	
2.3	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	2		2		1	Đại học trở lên	Ngành: Quản lý đất đai, Quản lý tài nguyên và môi trường, nông nghiệp, kỹ thuật xây dựng, kỹ thuật cơ sở hạ tầng, khoa học môi trường; ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
2.4	Tài chính - kế toán	1		1		1	Đại học trở lên	Ngành: Kế toán, kiểm toán, tài chính - ngân hàng		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Đối với người có chuyên ngành tài chính- ngân hàng phải có chứng chỉ kế toán viên		
2.5	Tư pháp - hộ tịch	1		1		1	Đại học trở lên	Nhóm ngành luật		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch		
2.6	Văn hóa - xã hội	2		2		1	Đại học trở lên	Ngành: quản lý văn hóa, báo chí, xã hội học, tôn giáo học, công tác xã hội, ngành đào tạo khác phù hợp với lĩnh vực vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
XV	Xã Kim Thạch	20	11	9	21	12	6						
1	Cán bộ cấp xã	11	11		12	12							
1.1	Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1	Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.2	Phó Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1	Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.3	Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã		Kiểm nhiệm		1	1							
1.4	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã	1	1		1	1	Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
1.5	Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	1	1		1	1	Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức			Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác	
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
1	2	4		6	7	8	9	10	11	12	13	14	
2.5	Tư pháp - hộ tịch	1		1		1		Đại học trở lên	Nhóm ngành luật		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch	
2.6	Văn hóa - xã hội	2		2		1		Đại học trở lên	Ngành: quản lý văn hóa, báo chí, xã hội học, tôn giáo học, công tác xã hội, ngành đào tạo khác phù hợp với lĩnh vực vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
XVI	Xã Vĩnh Ổ	20	11	9	21	12	6						
1	Cán bộ cấp xã	11	11		12	12							
1.1	Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên			
1.2	Phó Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên			
1.3	Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã		Kiểm nhiệm		1	1							
1.4	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên			
1.5	Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên			
1.6	Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	2	2		2	2		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên			
1.7	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên			
1.8	Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên			
1.9	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên			

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức			Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác	
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
1	2	4		6	7	8	9	10	11	12	13	14	
1.6	Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	2	2		2	2		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.7	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.8	Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.9	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.10	Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
1.11	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2	Công chức cấp xã	9		9	9		6						
2.1	Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quản sự cấp xã	1		1	1		1	Trung cấp trở lên	Chuyên ngành Quân sự cơ sở	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		Một số tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành về quân sự
2.2	Văn phòng - thống kê	2		2	2		1	Đại học trở lên	Ngành: Kinh tế, luật kinh tế, luật, luật hiến pháp và luật hành chính, quản trị văn phòng, quản trị nhân lực, thống kê, ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2.3	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	2		2	2		1	Đại học trở lên	Ngành: Quản lý đất đai, Quản lý tài nguyên và môi trường, nông nghiệp, kỹ thuật xây dựng, kỹ thuật cơ sở hạ tầng, khoa học môi trường; ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2.4	Tài chính - kế toán	1		1	1		1	Đại học trở lên	Ngành: Kế toán, kiểm toán, tài chính - ngân hàng		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Đối với người có chuyên ngành tài chính- ngân hàng phải có chứng chỉ kế toán viên	

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức		Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú	
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị	Ngoại ngữ		Chứng chỉ khác
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
1	2		4		6	7	8	9	10	11	12	13	14
1.1	Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên			
1.2	Phó Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên			
1.3	Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã		Kiểm nhiệm		1	1							
1.4	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên			
1.5	Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên			
1.6	Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên			
1.7	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên			
1.8	Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên			
1.9	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên			
1.10	Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên			
1.11	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên			
2	Công chức cấp xã	8		8	8		6						
2.1	Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã	1		1	1		1	Trung cấp trở lên	Chuyên ngành Quân sự cơ sở	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		Một số tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành về quân sự

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức			Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác	
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
1	2	4		6	7	8	9	10	11	12	13	14	
1.10	Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên			
1.11	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên			
2	Công chức cấp xã	9		9	9		6						
2.1	Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã	1		1	1		1	Trung cấp trở lên	Chuyên ngành Quân sự cơ sở	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		Một số tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành về quân sự
2.2	Văn phòng - thống kê	2		2	2		1	Đại học trở lên	Ngành: Kinh tế, luật kinh tế, luật, luật hiến pháp và luật hành chính, quản trị văn phòng, quản trị nhân lực, thống kê, ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2.3	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	2		2	2		1	Đại học trở lên	Ngành: Quản lý đất đai, Quản lý tài nguyên và môi trường, nông nghiệp, kỹ thuật xây dựng, kỹ thuật cơ sở hạ tầng, khoa học môi trường; ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2.4	Tài chính - kế toán	1		1	1		1	Đại học trở lên	Ngành: Kế toán, kiểm toán, tài chính - ngân hàng		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Đối với người có chuyên ngành tài chính- ngân hàng phải có chứng chỉ kế toán viên	
2.5	Tư pháp - hộ tịch	1		1	1		1	Đại học trở lên	Nhóm ngành luật		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch	
2.6	Văn hóa - xã hội	2		2	2		1	Đại học trở lên	Ngành: quản lý văn hóa, báo chí, xã hội học, tôn giáo học, công tác xã hội, ngành đào tạo khác phù hợp với lĩnh vực vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
XVII	Xã Vĩnh Khê	18	10	8	19	11	6						
1	Cán bộ cấp xã	10	10		11	11							

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức			Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác	
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
1	2	4		6	7	8	9	10	11	12	13	14	
1.5	Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên			
1.6	Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã	2	2		2	2		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên			
1.7	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên			
1.8	Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên			
1.9	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên			
1.10	Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên			
1.11	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên			
2	Công chức cấp xã	10		10	9	6							
2.1	Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã	1		1	1		1	Trung cấp trở lên	Chuyên ngành Quân sự cơ sở	Trung cấp trở lên	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		Một số tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành về quân sự
2.2	Văn phòng - thống kê	2		2	2		1	Đại học trở lên	Ngành: Kinh tế, luật kinh tế, luật, luật hiến pháp và luật hành chính, quản trị văn phòng, quản trị nhân lực, thống kê, ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		
2.3	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	2		2	2		1	Đại học trở lên	Ngành: Quản lý đất đai, Quản lý tài nguyên và môi trường, nông nghiệp, kỹ thuật xây dựng, kỹ thuật cơ sở hạ tầng, khoa học môi trường; ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2		

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức			Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác	
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
1	2	4		6	7	8	9	10	11	12	13	14	
2.2	Văn phòng - thống kê	2		2		1	Đại học trở lên	Ngành: Kinh tế, luật kinh tế, luật, luật hiến pháp và luật hành chính, quản trị văn phòng, quản trị nhân lực, thống kê, ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
2.3	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	2		2		1	Đại học trở lên	Ngành: Quản lý đất đai, Quản lý tài nguyên và môi trường, nông nghiệp, kỹ thuật xây dựng, kỹ thuật cơ sở hạ tầng, khoa học môi trường; ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
2.4	Tài chính - kế toán	1		1		1	Đại học trở lên	Ngành: Kế toán, kiểm toán, tài chính - ngân hàng		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Đối với người có chuyên ngành tài chính- ngân hàng phải có chứng chỉ kế toán viên		
2.5	Tư pháp - hộ tịch	1		1		1	Đại học trở lên	Nhóm ngành luật		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch		
2.6	Văn hóa - xã hội	1		1		1	Đại học trở lên	Ngành: quản lý văn hóa, báo chí, xã hội học, tôn giáo học, công tác xã hội, ngành đào tạo khác phù hợp với lĩnh vực vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			
XVIII	Xã Vinh Hà	21	11	10	21	12	6						
1	Cán bộ cấp xã	11	11		12	12							
1.1	Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên			
1.2	Phó Bí thư Đảng ủy cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên			
1.3	Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã		Kiểm nhiệm		1	1							
1.4	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã	1	1		1	1		Đại học trở lên	Nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm	Trung cấp trở lên			

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng cán bộ, công chức			Số lượng vị trí việc làm			Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Lý luận chính trị	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác	
			Cán bộ	Công chức		Vị trí việc làm cán bộ	Vị trí việc làm công chức	Trình độ đào tạo	Nhóm ngành, ngành đào tạo (*)				
1	2	4		6	7	8	9	10	11	12	13	14	
2.4	Tài chính - kế toán	1		1	1	1	Đại học trở lên	Ngành: Kế toán, kiểm toán, tài chính - ngân hàng		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Đối với người có chuyên ngành tài chính- ngân hàng phải có chứng chỉ kế toán viên		
2.5	Tư pháp - hộ tịch	2		2	2	1	Đại học trở lên	Nhóm ngành luật		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch		
2.6	Văn hóa - xã hội	2		2	1	1	Đại học trở lên	Ngành: quản lý văn hóa, báo chí, xã hội học, tôn giáo học, công tác xã hội, ngành đào tạo khác phù hợp với lĩnh vực vị trí việc làm		Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2			

Ghi chú:

- (*) Nhóm ngành, ngành đào tạo: Đối với trình độ đại học theo quy định tại Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học; Đối với trình độ trung cấp và cao đẳng theo quy định tại Thông tư số 26/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Danh mục ngành, nghề đào tạo cấp IV trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng; Đối với các ngành đào tạo trước đây không được quy định tại các Thông tư nêu trên nhưng có Chương trình đào tạo phù hợp với ngành đào tạo tại các Thông tư hoặc có văn bản đổi tên ngành đào tạo của cơ sở đào tạo thì được xem là tương đương.
- (**) Ngoại ngữ: Theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.
- Đối với tiêu chuẩn về trình độ đào tạo bồi dưỡng tin học: Tất cả các vị trí việc làm cán bộ, công chức cấp xã yêu cầu có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.
- Đối với các vị trí việc làm cán bộ, công chức cấp xã yêu cầu trung cấp lý luận chính trị nếu khi bầu cử, tuyển dụng chưa đáp ứng yêu cầu, thì sau khi bầu cử, tuyển dụng trong thời hạn 01 năm phải đảm bảo tiêu chuẩn.
- Đối với vị trí việc làm cán bộ cấp xã: Ngoài tiêu chuẩn về trình độ đào tạo tại Phụ lục nêu trên phải đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 và các quy định của Điều lệ của Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội trung ương.